

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 4

BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH

Thời gian thực hiện: 04 tuần (Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 20/12/2024)

I. Lĩnh vực, mã hoá mục tiêu, mục tiêu giáo dục theo chủ đề, nội dung giáo dục theo chủ đề:

LĨNH VỰC	MÃ HÓA MỤC TIÊU	MỤC TIÊU GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ	DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
1. Phát triển thể chất:	a. Phát triển vận động:			
	MT 1	Cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi. + Cân nặng: Trẻ trai: 11,3 – 18,3 kg Trẻ gái: 10,8 – 18,1 kg + Chiều cao: Trẻ trai: 88,7 – 103,5 cm Trẻ gái: 87,4 – 102,7 cm	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kỳ: 2 lần/năm 5- Cân, đo trẻ theo quy định. - Theo dõi, đánh giá sự phát triển của trẻ theo biểu đồ phát triển. - Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh; can thiệp sớm đối với trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.	- Tổ chức bữa ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng - Trao đổi với trẻ về việc ăn đầy đủ các chất. - Tuyên truyền tới phụ huynh về phòng chống dịch bệnh.
	MT 2	Trẻ thực hiện tập động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	*/ Tập các động tác phát triển nhóm cơ và hô hấp: - <i>Hô hấp:</i> Tập hít vào thở ra. - <i>Tay:</i> Giơ cao, đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa ra sau kết hợp lắc bàn tay. - <i>Lưng, bụng, lườn:</i> + Cúi người về phía	* Hoạt động thể dục sáng: + Tập bài: Chú gà trống gáy. + Động tác 1: Gà trống gáy. + Động tác 2: Gà vỗ cánh + Động tác 3: Gà mổ thóc + Động tác 4: Gà bới đất.

			trước, nghiêng người sang hai bên, vận người sang hai bên. - <i>Chân:</i> + Ngồi xổm, đứng lên, co duỗi từng chân. +Bật tại chỗ	
	MT 5	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.	+ Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: + Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay.
	MT 6	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đứng	+ Đứng co 1 chân	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: + Đứng co 1 chân
	MT 7	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động chạy thay đổi tốc độ nhanh - chậm theo cô.	+ Chạy theo hướng thẳng. + Chạy đổi hướng.	* Hoạt động chơi tập có chủ đích: + Chạy theo hướng thẳng. + Chạy đổi hướng.
	MT 16	Trẻ phối hợp được cử động, bàn tay, ngón tay, tay mắt trong các hoạt: Nhào đất nặn, vẽ tổ chim, xâu vòng tay, chuỗi đeo cổ tay	+ Tập xâu, luồn dây, cài cúc, buộc dây + Chắp ghép hình + Chồng xếp 6-8 khối + Tập cầm bút tô vẽ + Lật mở trang sách	* Hoạt động chơi tập: - Xâu vòng hoa lá. - Nặn quà tặng người thân.
b. Giáo dục dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe:				
	MT 17	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được thức ăn với các loại khác nhau.	- Làm quen với chế độ ăn cơm với các loại thức ăn khác nhau	* Hoạt động ăn chính, ăn phụ - Rèn cho trẻ ăn nhiều loại thức ăn khác nhau

MT 18	Trẻ có một số thói quen tốt trong ăn uống	- Tập luyện một số thói quen tốt trong ăn uống.	* Hoạt động ăn chính, ăn phụ: - Rèn cho trẻ có thói quen ăn gọn gàng, sạch sẽ.
MT 19	Trẻ có thói quen ngủ một giấc buổi trưa.	- Luyện thói quen ngủ một giấc trưa	* Hoạt động ngủ trưa: - Rèn cho trẻ kỹ năng nằm ngay ngắn, không nói chuyện trong giờ ngủ. Có nề nếp trong khi ngủ
MT 20	Trẻ có một số thói quen tốt trong sinh hoạt.	- Luyện một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín, lau mặt lau miệng, uống nước sau khi ăn, vứt rác đúng nơi quy định.	* Chế độ sinh hoạt hàng ngày: - Rèn cho trẻ kỹ năng rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. - Rèn cho trẻ kỹ năng cầm ca uống nước, trẻ tự đi dép, trẻ tự xúc cơm khi có người lớn giúp đỡ, vứt rác đúng nơi quy định.
MT 22	Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn.	- Tập tự phục vụ: xúc cơm, uống nước, mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt, chuẩn bị chỗ ngủ... - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu	

			<p>ăn ngủ, vệ sinh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tập một số thao tác đơn giản trong rửa tay rửa mặt. 	
	MT 23	<p>Trẻ chấp nhận: Đội mũ khi ra nắng; đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tập thói quen đội mũ khi ra nắng; đi giày dép, mặc quần áo ấm khi trời lạnh 	<p>* Một số hoạt động trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rèn cho trẻ có thói quen nóng cởi áo ra và trời lạnh biết mặc áo ấm dưới sự giúp đỡ của cô giáo.
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức:	a. Luyện tập và phối hợp các giác quan.			
	MT 26	<p>Trẻ biết sờ, nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm đồ vật vừa mới cất giấu. - Nghe và nhận biết âm thanh của một số đồ vật, tiếng kêu của một số con vật quen thuộc. - Sờ, nắn, nhìn, ngửi...đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật. - Sờ nắn đồ vật, đồ chơi để nhận biết cứng- mềm, nhẵn-xù xì. - Ném vị của một số thức ăn, quả (ngọt - mặn - chua) 	<p>* Hoạt động chơi tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát vườn rau - Đi dạo trong sân trường lắng nghe âm thanh trong sân trường. - Làm cỏ vườn hoa
	b. Nhận biết			
	MT 27	<p>Trẻ biết chơi bắt chước một số hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng thìa, bát, búp bê, ô tô, quả bóng... - Chơi bé em... - Tập xúc cơm cho bé - Tập nấu bột, pha sữa cho bé... 	<p>* Hoạt động chơi tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nấu và cho búp bê ăn, Ru em bé ngủ.

	MT 28	Trẻ nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân - Đồ dùng, đồ chơi của bản thân và của nhóm/lớp. - Tên và công việc của những người thân gần gũi trong gia đình. - Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/lớp. 	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết những người thân trong gia đình
3. Phát triển ngôn ngữ và kỹ năng giao tiếp:	a. Nghe:			
	MT 30	Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các đồ vật, hoa quả, con vật quen thuộc.	<ul style="list-style-type: none"> - Tên, đặc điểm nổi bật, công dụng và cách sử dụng đồ dùng, đồ chơi quen thuộc. 	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết trang phục chú bộ đội
	MT 32	Trẻ chỉ nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ, vàng, xanh theo yêu cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Màu đỏ, vàng, xanh. 	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích:</p> <p>Nhận biết màu đỏ, màu vàng</p> <p>* Hoạt động chơi tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xếp đồ chơi màu đỏ
	MT 34	Trẻ nhận biết, phân biệt được hình tròn, hình vuông.	<ul style="list-style-type: none"> - Hình tròn, hình vuông. 	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết hình tròn, hình vuông
	MT39	Trẻ thích nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, hò, vè, câu đố, truyện ngắn phù hợp với lứa tuổi trẻ. 	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện cả nhà đều làm việc. - Thơ: Giờ ăn - Thơ: Yêu mẹ - Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng

b. Nói			
MT 40	Trẻ phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau.	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thơ: Yêu mẹ - Truyện cả nhà đều làm việc. - Thơ: Giờ ăn - Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng <p>* Hoạt động chơi theo ý thích</p>
MT 44	Trẻ đọc được thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các ca dao, bài thơ, đoạn thơ ngắn có câu 3 - 4 tiếng	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thơ: Yêu mẹ - Truyện cả nhà đều làm việc. - Thơ: Giờ ăn - Đồng dao: Gánh gánh gồng gồng
MT 47	Trẻ sử dụng được lời nói với các mục đích khác nhau: <ul style="list-style-type: none"> - Chào hỏi, trò chuyện. - Bày tỏ được nhu cầu bản thân. - Hỏi về các vấn đề quan tâm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Câu chào hỏi, trò chuyện với người khác. - Nhu cầu ăn, ngủ, đi vệ sinh... - Câu hỏi về các vấn đề quan tâm như: Con gì đây?; Cái gì đây?... 	<p>* Các hoạt động của trẻ trong ngày</p>
MT 49	Trẻ biết mở sách, cầm sách đúng chiều, xem và gọi tên sự vật, hành động của các nhân vật trong tranh	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe khi người lớn đọc sách. - Xem tranh và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi trong tranh. 	<p>* Hoạt động chơi tập có chủ đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truyện cả nhà đều làm việc. <p>* Hoạt động chơi tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem tranh ảnh về chủ đề <p>* Chơi theo ý thích</p>

				- Xem sách truyện...
4. Phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.	a. Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội.			
	MT 51	- Trẻ thể hiện được điều mình thích và không thích	- Một số đồ dùng đồ chơi yêu thích của mình. - Thể hiện điều bé thích, không thích	* Hoạt động chơi tập * Chơi theo ý thích
	MT 53	Trẻ biết biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Bộc lộ cảm xúc của mình trước người khác thông qua nét mặt, cử chỉ...	* Hoạt động đón trẻ - trả trẻ * Chơi theo ý thích
	b. Phát triển kỹ năng xã hội			
	MT 57	Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột, bế em, nghe máy điện thoại	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua các trò chơi giả bộ: Bế em, khuấy bột, bế em, nghe điện thoại..	* Hoạt động chơi tập: - Chơi bế em, đút bột cho em ăn. - Chơi đóng vai gọi điện cho người thân...
	MT60	Trẻ thực hiện được một số yêu cầu của người lớn.	- Thể hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt của nhóm lớp: Xếp hàng chờ đến lượt, để đồ chơi vào nơi quy định. - Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên	* Hoạt động thể dục sáng - Trẻ xếp hàng lần lượt * Hoạt động chơi tập: - Thực hiện cất đồ chơi vào nơi quy định theo yêu cầu của cô.
	c. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ			
	MT61	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo bài hát, bản nhạc quen thuộc.	- Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau; nghe âm thanh thiên nhiên và của nhạc cụ. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc. - Hưởng ứng cảm	* Hoạt động có chủ đích: - Hát, vận động: Cháu yêu bà Nghe hát: Mẹ ơi có biết; Gia đình nhỏ hạnh phúc to; Ba ngọn nến lung

			xúc cùng cô như: nhún nhảy, lắc lư, vỗ tay, giậm chân... theo nhịp bài hát	linh
	MT62	Trẻ thích tô màu (cầm bút, di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Tô màu trên những bức tranh đen trắng in sẵn (Hình vẽ to, đơn giản, rõ ràng, ít chi tiết) như hoa quả, em bé, đồ dùng đồ chơi...	* Hoạt động có chủ đích: - Tô màu cái ấm - Tô màu chiếc váy màu đỏ - Tô màu cái nón
	MT63	Trẻ thích vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh.	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xé, vò, xếp hình. - Xem tranh.	* Hoạt động có chủ đích: Trang trí thiệp tặng chú bộ đội - Tô màu cái nón - Tô màu cái ấm - Tô màu chiếc váy

I. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề/tháng

* Kết quả thực hiện:

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 11

Chủ đề nhánh 1: Bố mẹ thân yêu của bé.

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (25/11)	Thứ 3 (26/11)	Thứ 4 (27/11)	Thứ 5 (28/11)	Thứ 6 (29/11)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. * Chơi theo ý thích: - Trò chuyện về công việc của người thân trong gia đình bé. - Đọc câu đố về chủ đề. 2. Thể dục sáng: Chú gà trống 3. Điểm danh:				
	* Thể dục:	* Làm quen	* Nhận	* Hoạt	* Âm nhạc:

<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>- Bài tập phát triển chung: Chiếc đồng hồ. - Vận động cơ bản: Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay - Trò chơi vận động: Về đúng nhà.</p>	<p>với văn học: - Thơ: Yêu mẹ</p>	<p>biết: - Nhận biết hình tròn hình vuông</p>	<p>động với đồ vật: - Tô màu cái nón (mẫu)</p>	<p>-Nội dung trọng tâm: : Dạy hát: Cháu yêu bà - Nội dung kết hợp: Nghe hát Mẹ ơi có biết</p>
<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>* Góc bé em: - Chơi mẹ con. Xếp dọn nhà cửa (chú ý bỏ rác đúng nơi quy định). * Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp hàng rào khu vườn gia đình. Xếp ngôi nhà của bé - Nặn cái đĩa. Xâu vòng hoa theo màu. * Góc sách truyện: - Xem tranh về những người thân yêu của bé. Đọc thơ nghe kể chuyện về chủ đề. * Góc vận động: - Tung bắt bóng với cỡ khoảng cách 1m.; Trò chơi: Về đúng nhà. * Góc tạo hình: - Chơi với đất nặn. Tô màu theo ý thích. * Góc âm nhạc: - Hát, vận động một số bài hát trong chủ đề.</p>				
<p>Hoạt động Chơi tập</p>	<p>* Hoạt động có chủ đích: - Đạo chơi sân trường; Hoạt động lao động: Tập quét sân; Quan sát vườn cây bắp cải. * Trò chơi vận động: - Bóng tròn to; - Dung dăng dung dẻ - Đàn chuột con. * Chơi tự do. - Chơi với đồ chơi ngoài trời, vẽ phần trên sân, thổi bong bóng xà phòng.</p>				
<p>Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ</p>	<p>Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay</p>	<p>Yêu mẹ</p>	<p>Hình tròn, hình vuông</p>	<p>- Tô màu cái nón</p>	<p>Ôn lại các từ đã học</p>

<p>Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ</p>	<p>1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.</p>
<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>* Ôn luyện: - Ôn: Vận động: Đi trong đường hẹp có bê vật trên tay - Ôn Thơ: Yêu mẹ - Ôn Nhận biết hình tròn hình vuông - Ôn Tô màu cái nón - Ôn hát: Cháu yêu bà</p>
<p>Ăn chính - Hoạt động theo ý thích</p>	<p>1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi 2. Hoạt động theo ý thích. - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích</p>
<p>Trả trẻ</p>	<p>* Nêu gương: - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ..</p>

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

*** Kết quả thực hiện:**

- Thuận lợi:

- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 12

Chủ đề nhánh 2: Bé với những người thân trong gia đình.

Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ ngày 09/12/2024 đến ngày 13/12/2024)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (02/12)	Thứ 3 (03/12)	Thứ 4 (04/12)	Thứ 5 (05/12)	Thứ 6 (06/12)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	<p>* Đón trẻ: - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ.</p> <p>* Chơi theo ý thích: + Trò chuyện với trẻ về những người thân trong gia đình mà trẻ biết. Đọc câu đố về chủ đề.</p> <p>* Thể dục sáng: Chú gà trống</p> <p>* Điểm danh:</p>				
Hoạt động chơi tập có chủ đích	<p>* Thể dục: - Bài tập phát triển chung: Chiếc đồng hồ. - Vận động cơ bản: Đứng co 1 chân - Trò chơi vận động: Lộn cầu vòng.</p>	<p>* Làm quen với văn học: - Truyện: Cả nhà đều làm việc</p>	<p>* Nhận biết: - Những người thân trong gia đình.</p>	<p>* Hoạt động với đồ vật: Tô màu chiếc váy (mẫu)</p>	<p>* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Nghe hát: Gia đình nhỏ hạnh phúc to - Nội dung kết hợp: Trò chơi âm nhạc: Ai đoán giỏi</p>
Hoạt động chơi tập	<p>* Góc bé em: - Nấu và cho búp bê ăn, Ru em bé ngủ.</p> <p>* Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp hàng rào khu vườn; Xếp ngôi nhà của bé; Nặn quà tặng người thân.</p> <p>* Góc vận động: - Ném bóng về phía trước. Trò chơi: Lộn cầu vòng.</p> <p>* Góc sách truyện: - Xem sách tranh về những người thân yêu của bé; Đọc thơ về chủ đề.</p> <p>* Góc tạo hình: - Tô màu chiếc váy màu đỏ. Tô màu tranh người thân trong gia đình.</p> <p>* Góc âm nhạc: - Hát một số bài hát trong chủ đề.</p>				
Hoạt động ngoài	<p>* Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo trong sân trường. Quan sát cây bắp cải. Hoạt động lao động: Tưới vườn hoa.</p>				

<p><i>chơi tập</i></p>	<p>*Trò chơi vận động: - Trời nắng trời mưa. - Bóng tròn to. - Qua suối hái hoa. *Chơi tự do: - Chơi đu quay cầu trượt - Chơi voi nước: rót, đong... từ chai, nắp. - Vẽ phấn trên sân.</p>				
<p>Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ</p>	<p>Đứng co 1 chân</p>	<p>Cả nhà đều làm việc.</p>	<p>Ông bà, bố mẹ.</p>	<p>Chiếc váy, màu đỏ.</p>	<p>Ôn lại các từ đã học</p>
<p>Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ</p>	<p>1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn 2. Ngủ: * Trước khi ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... 3. Ăn phụ - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.</p>				
<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>* Ôn luyện: - Vận động: Đứng co 1 chân - Chơi trò chơi: Lộn cầu vòng. - Thơ: Nụ cười của bé. - Nhận biết những người thân trong gia đình. - Tô màu chiếc váy màu đỏ. - Hát: Cháu yêu bà.</p>				
<p>Ăn chính - Hoạt động</p>	<p>1. Ăn chính * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn 2. Hoạt động theo ý thích..</p>				

theo ý thích	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. - Khuyến khích trẻ thể hiện những khả năng của mình. - Cho trẻ lựa chọn nội dung hoạt động theo ý thích và phù hợp với trẻ.
Trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> *Nêu gương: <ul style="list-style-type: none"> - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần * Vệ sinh - trả trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

*** Kết quả thực hiện:**

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 13

Chủ đề nhánh 3: Bé với đồ dùng sinh hoạt trong gia đình

Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ ngày 09/12/2024 đến ngày 13/12/2024)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (09/12)	Thứ 3 (10/12)	Thứ 4 (11/12)	Thứ 5 (12/12)	Thứ 6 (13/12)
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	<ul style="list-style-type: none"> * Đón trẻ: <ul style="list-style-type: none"> - Đón trẻ vào lớp, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào tủ. *Chơi theo ý thích: <ul style="list-style-type: none"> + Trò chuyện với trẻ về những đồ dùng trong gia đình. - Đọc câu đố về chủ đề. *Thể dục sáng: Chú gà trống. * Điểm danh: 				
Hoạt động chơi tập có chủ định	<ul style="list-style-type: none"> * Thể dục: <ul style="list-style-type: none"> -Bài tập phát triển chung:Chiếc đồng hồ. - Vận động cơ bản:Chạy theo hướng thẳng -Trò chơi vận động: Con bọ dùa. 	<ul style="list-style-type: none"> * Làm quen với văn học: <ul style="list-style-type: none"> - Thơ: Giờ ăn 	<ul style="list-style-type: none"> * Nhận biết phân biệt: <ul style="list-style-type: none"> - Nhận biết màu đỏ, màu vàng 	<ul style="list-style-type: none"> * Hoạt động với đồ vật: Tô màu cái ấm (mẫu) 	<ul style="list-style-type: none"> * Âm nhạc: <ul style="list-style-type: none"> - Nội dung trọng tâm:<i>Vận động:</i> Cháu yêu bà - Nội dung kết hợp: <i>Nghe hát:</i> Ba ngọn nến lung linh
Hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> *Góc bé em: <ul style="list-style-type: none"> - Chơi bán hàng đồ chơi gia đình.Mẹ con: Cho em ăn. 				

<p><i>chơi tập</i></p>	<p>* Góc hoạt động với đồ vật: - Xếp bàn ghế cho gia đình. Xếp ngôi nhà; Xâu vòng hoa.</p> <p>* Góc vận động: -Chạy theo hướng thẳng; Trò chơi: Con bọ dừa.</p> <p>*Góc sách truyện: - Xem sách tranh về đồ chơi trong gia đình; Nghe kể chuyện đọc thơ ... về các đồ chơi trong gia đình. Làm sách về đồ chơi trong gia đình.</p> <p>* Góc tạo hình: - Tô màu một số đồ chơi trong gia đình. Vẽ cái bát. - Dán tranh đồ chơi trong gia đình</p> <p>* Góc âm nhạc: Biểu diễn văn nghệ.</p>				
<p><i>Hoạt động chơi tập</i></p>	<p>* Hoạt động có chủ đích: - Lắng nghe các âm thanh khác nhau ở sân chơi; Quan sát cây bắp cải; HĐLĐ: Tưới rau</p> <p>*Trò chơi vận động: - Bóng nảy; Trờì tối trờì sáng; Dung dăng dung dẻ.</p> <p>* Chơi tự do: - Chơi với đồ chơi ngoài trời; Vẽ theo ý thích, thổi bong bóng xà phòng.</p>				
<p><i>Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ</i></p>	<p>- Chạy theo hướng thẳng</p>	<p>- Giờ ăn</p>	<p>- Màu đỏ màu vàng</p>	<p>Tô màu cái ấm</p>	<p>Cháu yêu bà</p>
<p><i>Hoạt động ăn chính ngủ, ăn phụ</i></p>	<p>1. Ăn chính: * Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. * Trong khi ăn: - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. * Sau khi ăn: - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa,ghế vào nơi quy định. - Vệ sinh sau khi ăn</p> <p>2Ngủ: * Trước khi ngủ: - Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. * Trong khi trẻ ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ. * Sau khi trẻ thức dậy: - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu...</p> <p>3. Ăn phụ: - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn.</p>				
	<p>* Ôn luyện</p>				

Hoạt động chơi tập	<ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Chạy theo hướng thẳng; Chơi: Con bọ dùa - Ôn: Thơ giờ ăn - Ôn: Màu đỏ màu vàng - Hoàn thành tranh tô màu Tô màu cái ấm. - Vận động cháu yêu bà
Ăn chính Hoạt động theo ý thích	<p>1. Ăn chính:</p> <p>* Trước khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. <p>* Trong khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu món ăn. - Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. <p>* Sau khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi <p>2. Hoạt động theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích
Trả trẻ	<p>1. Nêu gương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu gương cuối ngày - Nêu gương cuối tuần <p>2. Vệ sinh - trả trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

*** Kết quả thực hiện:**

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

Kế hoạch tuần 14

Chủ đề nhánh 4: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam

Thời gian thực hiện 1 tuần (Từ ngày 16/12/2024 đến ngày 20/12/2024)

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (16/12)	Thứ 3 (17/12)	Thứ 4 (18/12)	Thứ 5 (19/12)	Thứ 6 (20/12)
--------------------------------	-------------------------	-------------------------	-------------------------	-------------------------	-------------------------

<p>Đón trẻ, chơi, thể dục sáng</p>	<p>1. Đón trẻ: - Dẫn trẻ vào lớp trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng vào tủ. * Chơi theo ý thích: - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc. - Xem tranh trò chuyện về các chú bộ đội. - Nghe nhạc, nghe hát về chủ đề. 2. Thể dục sáng: Chú gà trống 3.Điểm danh:</p>				
<p>Hoạt động chơi tập có chủ định</p>	<p>* Thể dục: - Bài tập phát triển chung: Chú gà trống - Vận động cơ bản:Chạy đổi hướng - Trò chơi vận động:Chim sẻ và ô tô</p>	<p>* Làm quen với văn học: Đồng dao:Gánh gánh gồng gồng</p>	<p>* Kỹ năng sống: Dạy trẻ kỹ năng đeo tất</p>	<p>* Hoạt động với đồ vật: -Trang trí thiệp tặng chú bộ đội (Mẫu)</p>	<p>* Âm nhạc: - Nội dung trọng tâm: Biểu diễn văn nghệ: Cháu yêu bà; Cả nhà thương nhau; Bé quét nhà - Nội dung kết hợp: Nghe hát:Cháu thương chú bộ đội.</p>
<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>* Góc bé em: -Cửa hàng bán đồ chơi đồ dùng của các chú bộ đội *Góc hoạt động với đồ vật: -Xây, xếp doanh trại cho các chú bộ đội * Góc vận động: -Luyện tập vận động: Chạy đổi hướng -Trò chơi vận động: Chim sẻ và ô tô * Góc sách truyện: -Xem sách tranh về các chú bộ đội - Nghe kể truyện đọc thơ về các chú bộ đội * Góc nghệ thuật: -Hát và biểu diễn các bài hát về chú bộ đội * Góc tạo hình: -Tô màu trang phục chú bộ đội. - Xé dán trang phục chú bộ đội.</p>				
<p>Hoạt động chơi tập</p>	<p>* Hoạt động có chủ đích: - Đi dạo sân trường;Quan sát cây bắp cải; - Hoạt động lao động: Tập tưới cây nhỏ cỏ cho rau * Trò chơi vận động: - Lái ô tô.</p>				

	<ul style="list-style-type: none"> - Chim sẻ và ô tô. -Dung dăng dung dè * Chơi tự do: -Thổi bong bóng xà phòng, chơi voi đồ chơi ngoài trời. - Vẽ phấn trên sân. 				
Chuẩn bị tiếng việt cho trẻ	Chạy đổi hướng	Gánh gánh gồng gồng	- Đôi tất - Màu đỏ	- Bru thiếp	Ôn lại các từ mới
Hoạt động ăn chính, ngủ, ăn phụ	<p>1. Ăn chính: Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách.</p> <p>* Trong khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu món ăn.Tổ chức cho trẻ ăn. Động viên trẻ ăn hết suất. <p>* Sau khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn <p>2. Ngủ:</p> <p>* Trước khi ngủ: Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.</p> <p>* Trong khi trẻ ngủ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho trẻ ngủ. <p>* Sau khi trẻ thức dậy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... <p>3. Ăn phụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu món ăn và tổ chức cho trẻ ăn. 				
Hoạt động chơi, tập	<p>* Ôn luyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ôn: Chạy đổi hướng - Ôn:Đồng dao gánh gánh gồng gồng - Ôn kỹ năng đeo tất - Ôn: Trang trí thiệp tặng chú bộ đội - Ôn biểu diễn văn nghệ 				
Ăn chính - Hoạt động theo ý thích	<p>1. Ăn chính</p> <p>* Trước khi ăn: - Cho trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách.</p> <p>* Trong khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu món ăn. Tổ chức cho trẻ ăn.Động viên trẻ ăn hết suất. <p>* Sau khi ăn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn <p>2. Hoạt động theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về góc chơi theo ý thích. - Tạo điều kiện cho trẻ được chơi và hoạt động theo ý thích. 				
Trả trẻ	<p>* Nêu gương:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu gương cuối ngày. Nêu gương cuối tuần <p>* Vệ sinh - trả trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân. Chơi tự do - Trao đổi với phụ huynh - Chuẩn bị đồ dùng cá nhân của trẻ. 				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần:

*** Kết quả thực hiện:**

- Thuận lợi:
- Khó khăn:
- Tồn tại:
- Nguyên nhân:

DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: BÉ VÀ NHỮNG NGƯỜI THÂN TRONG GIA ĐÌNH

1. Chuẩn bị học liệu:

2. Tổ chức thực hiện

a) Giới thiệu chủ đề:

b) Khám phá chủ đề:

c) Tăng cường tiếng Việt:

ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỦ ĐỀ CÁC CÔ CÁC BÁC TRONG TRƯỜNG MẦM NON

+ Mục tiêu chưa đạt:

+ Nội dung chưa thực hiện được:

+ Nguyên nhân:

* Biện pháp khắc phục:

Đông Sơn, ngày 21 tháng 11 năm 2024

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Đinh Thị Phượng